

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; địa chỉ: số 11/1 khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đào Hồng V, sinh năm 1966; địa chỉ: số 88/3 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Mai Thị T, sinh năm 1966; địa chỉ: số 16/1 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; địa chỉ: số 16/1 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Mai Thị T và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền nợ gốc là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi là 29.050.000 đồng (hai mươi chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng), tổng cộng là 279.050.000 đồng (hai trăm bảy mươi chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng). Thời hạn trả vào ngày 01 tháng 4 năm 2023.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 3.488.000 đồng. Tuy nhiên, do bà M là người cao tuổi nên được miễn nộp.

+ Bà Mai Thị T và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới chịu 3.488.000 đồng. Tuy nhiên, do ông T là người cao tuổi nên ông T được miễn nộp số tiền 1.744.000 đồng. Bà Mai Thị T phải nộp số tiền án phí còn lại là 1.744.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Hồ Văn Tú